

Bản án số: 149/2020/HS- PT

Ngày: 05 – 11 -2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Khánh Hồng

*Các thẩm phán:* 1. Ông Lương Văn Hiền

2. Ông Đặng Minh Tuấn

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:***  
Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 112/2020/TLPT-HS ngày 01/10/2020 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 78/2020/HS-ST ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

***\* Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Bị cáo: DƯƠNG VĂN Đ (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1984; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm N, xã NL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn N, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1958; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ 2; Có vợ là Nguyễn Thị Q, sinh năm 1987 và có hai con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2018 bị Công an huyện Phú Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi đánh nhau; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/3/2020 đến ngày 23/3/2020, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt)

2. Bị cáo: DƯƠNG LỄ T (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1992; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm Đ, xã NL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn L, sinh năm 1965 và bà Lưu Thị M, sinh năm 1969; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ 2; Vợ, con:

chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2013 bị Công an huyện Phú Bình xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/3/2020 đến ngày 23/3/2020, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt)

3. Bị cáo: NGUYỄN VĂN Q1 (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: xóm ĐH, xã TĐ, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1960 và bà Lưu Thị T2 (đã chết); Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ 4; Có vợ là Dương Thị H1, sinh năm 1995 và có hai con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/3/2020 đến ngày 23/3/2020, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt)

4. Bị cáo: NGUYỄN VĂN H2 (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1994; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: xóm ĐH, xã TĐ, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Thái (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1966; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 03; Có vợ là Lữ Thị T3, sinh năm 1996 và có hai con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/3/2020 đến ngày 23/3/2020 thì được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt).

\* Các luật sư bào chữa cho 2 bị cáo Nguyễn Văn Q1 và Nguyễn Văn H2 (do các bị cáo mời) gồm: ông Trần Trọng S, là luật sư thuộc văn phòng luật sư HT, Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên và ông Lê Quang N1, là luật sư thuộc văn phòng luật sư AT, Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên. (đều có mặt).

5. Bị cáo: DƯƠNG XUÂN M (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1987; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: xóm N, xã NL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn T4, sinh năm 1954 và bà Dương Thị N2, sinh năm 1954; Gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; Có vợ là Đinh Thị Q, sinh năm 1988 và có hai con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/3/2020 đến ngày 23/3/2020 thì được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

6. Bị cáo: DƯƠNG VĂN Đ2 (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: xóm H3, xã NL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn D, sinh năm 1965 và bà Dương Thị M2, sinh năm 1966; Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/3/2020 đến

ngày 23/3/2020 thì được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.(Có mặt).

\* Bị cáo Dương Văn C có đơn kháng cáo nhưng đã rút toàn bộ kháng cáo trước khi mở phiên tòa (vắng mặt)

\* Các bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị gồm: Dương Văn Q2; Dương Văn H3 và Dương Văn L1 (đều vắng mặt).

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo gồm:* chị Dương Thị H1; anh Dương Văn M3 và chị Lương Thị H4 (đều vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 ngày 14/3/2020, Công an huyện Phú Bình nhận được tin báo của quần chúng nhân dân báo tin tại nhà Dương Văn C, sinh năm 1984, trú tại xóm H3, xã NL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên có một nhóm đối tượng đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng.

Nhận được tin báo, Công an huyện Phú Bình đã cử tổ công tác đến địa chỉ nêu trên để kiểm tra, xác minh. Khi đến địa chỉ nêu trên, tổ công tác phát hiện và bắt quả tang 10 đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức đánh “ba cây” sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng tại phòng khách nhà Dương Văn C gồm: Dương Văn C; Nguyễn Văn H2; Nguyễn Văn Q1; Dương Văn H3; Dương Văn L1; Dương Văn Đ2; Dương Văn Q2; Dương Xuân M1; Dương Văn Đ; Dương Lê T.

Vật chứng thu giữ gồm: Tiền sử dụng để đánh bạc là 9.410.000 đồng (trong đó: 6.570.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc, thu giữ trên người Nguyễn Văn H2 là 2.600.000 đồng, thu giữ trên người Dương Văn H3 là 240.000 đồng); 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng, 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân bài màu đỏ đã qua sử dụng và 1 số vật chứng khác.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 20 giờ ngày 14/3/2020, sau khi đi ăn tối cùng bạn bè về, Dương Văn C gọi điện thoại rủ Dương Văn L1, Dương Văn Q2, Dương Văn H3, Dương Xuân M1, Dương Văn Đ đến nhà chơi. Sau đó, C rủ những người này đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền, mọi người đồng ý. Đ đi ra mở cốp xe mô tô của mình lấy bộ bài tú lơ khơ, C trải chiếu ra phòng khách. Ban đầu có C, Q2, H3, L1, Đ ngồi xuống chiếu đánh bạc. Một lúc sau có Dương Văn A đến đánh bạc cùng, khoảng một lúc sau thì có T, Q1, H2 đến cùng tham gia đánh bạc. Đánh bạc được một lúc thì Dương Văn A hết tiền không chơi nữa mà ngồi xem rồi ra về trước. Khoảng 15 phút thì Đ2 và M1 đến nhà C để cùng đánh bạc, M1 ngồi xuống chỗ của C, C sang ngồi giữa Q1 và H2 để đánh bạc tiếp, còn Đ2 ngồi trên bàn uống

nước. Khoảng hơn 22 giờ cùng ngày, Đ2 xuống ngồi cạnh Q2 và M1 đánh bạc cùng mọi người. Một lúc sau, T và Đ cũng nghỉ không chơi nữa và ngồi cạnh chiếu bạc xem. Lúc này, chỉ còn H2, Q1, H3, C, L1, Q2, M1, Đ2 tiếp tục đánh bạc. Khoảng 23 giờ 30 phút, Q2 hết tiền dậy đi về, C ra mở cổng cho Q2 về, cùng lúc này lực lượng Công an huyện Phú Bình phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 78/2020/HS-ST ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Dương Văn Đ, Dương Lê T, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn H2, Dương Xuân M1, Dương Văn Đ2 đều phạm tội “Đánh bạc”.

- áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Dương Văn Đ, Dương Lê T, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn H2, Dương Xuân M1, Dương Văn Đ2;

Về hình phạt chính:

- Xử phạt Dương Văn Đ 15 (mười lăm) tháng tù, được trừ đi số ngày bị tạm giữ từ 14/3/2020 đến 23/3/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Xử phạt Dương Lê T 15 (mười lăm) tháng tù, được trừ đi số ngày bị tạm giữ từ 14/3/2020 đến 23/3/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Xử phạt Nguyễn Văn Q1 12 (mười hai) tháng tù, được trừ đi số ngày bị tạm giữ từ 14/3/2020 đến 23/3/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Xử phạt Nguyễn Văn H2 12 (mười hai) tháng tù, được trừ đi số ngày bị tạm giữ từ 14/3/2020 đến 23/3/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Xử phạt Dương Xuân M 12 (mười hai) tháng tù, được trừ đi số ngày bị tạm giữ từ 14/3/2020 đến 23/3/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Xử phạt Dương Văn Đ2 12 (mười hai) tháng tù, được trừ đi số ngày bị tạm giữ từ 14/3/2020 đến 23/3/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án cũng xử phạt các bị cáo Dương Văn C 18 (mười tám) tháng tù; xử phạt Dương Văn Q2, Dương Văn H3, mỗi bị cáo 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; xử phạt Dương Văn L1 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc. Bản án còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 17/8/2020 các bị cáo Dương Văn C, Dương Văn Đ, Dương Lê T, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn H2, Dương Xuân M1, Dương Văn Đ2 đều kháng cáo xin hưởng án treo. Ngày 3/11/2020 bị cáo Dương Văn C có đơn xin rút kháng cáo; Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn Đ xin rút kháng cáo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát tóm tắt nội dung vụ án và xem xét toàn diện vụ án đã đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điều 342 và Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Dương Văn Đ.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Lê T, giữ nguyên mức án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Dương Lê T.

- áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn H2, Dương Xuân M1, Dương Văn Đ2, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức án và cho 4 bị cáo được hưởng án treo.

Vị luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn H2 nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đánh giá toàn diện vụ án để xử phạt mỗi bị cáo mức án 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Các bị cáo không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Dương Văn C, Dương Văn Đ, Dương Lê T, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn H2, Dương Xuân M1, Dương Văn Đ2 đều được làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Ngày 03/11/2020 bị cáo C có đơn xin rút kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ban hành thông báo số 17 ngày 03/11/2020 về việc rút kháng cáo của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn Đ rút kháng cáo nên Hội đồng xét xử chỉ xem xét kháng cáo của các bị cáo Dương Lê T, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn H2, Dương Xuân M1, Dương Văn Đ2

[2] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 14/3/2020, tại nhà ở của bị cáo Dương Văn C. C đã điện thoại rủ Dương Văn L1, Dương Văn Q2, Dương Văn H3, Dương Xuân M1, Dương Văn Đ đến nhà uống nước, rồi rủ nhau

cùng đánh bạc dưới hình thức đánh “ba cây” sát phạt nhau bằng tiền tại nhà mình. Khi các bị cáo đang đánh bạc thì có Nguyễn Văn H2, Dương Văn Đ2, Dương Xuân M1, Dương Lê T, Nguyễn Văn Q1 cũng vào tham gia đánh bạc cùng. Các bị cáo đánh bạc đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên bắt quả tang thu giữ được tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 9.410.000đ và các vật chứng có liên quan.

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Dương Lê T, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn H2, Dương Xuân M1, Dương Văn Đ2 đều về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin cải tạo tại địa phương của bị cáo Dương Lê T. Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Mặc dù sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo T đã tự giác nộp tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người đã từng bị xử phạt hành chính, mức án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Xét kháng cáo xin cải tạo tại địa phương các bị cáo Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn H2, Dương Xuân M1, Dương Văn Đ2. Hội đồng xét xử xét thấy: Cả 4 bị cáo là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo đã tự giác nộp số tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét toàn diện vụ án, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức án và chuyển biện pháp cải tạo cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cho các bị cáo cơ hội tự cải tạo tốt để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và của các vị luật sư tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận những lời đề nghị nêu trên.

[5] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Do kháng cáo của bị cáo Dương Lê T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Dương Văn Đ, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn H2, Dương Xuân M1, Dương Văn Đ2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342 và Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Dương Văn Đ. Quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Dương Văn Đ có hiệu lực kể từ ngày 5/11/2020.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Dương Lê T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo T.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn H2, Dương Xuân M1, Dương Văn Đ2, sửa bản án sơ thẩm số 78/2020/HS-ST ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Dương Lê T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ 14/3/2020 đến 23/3/2020).

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Điều 65 Bộ luật hình sự :

- Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn H2, Dương Xuân M và Dương Văn Đ2, mỗi bị cáo mức án 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn Q1 và Nguyễn Văn H2 cho Ủy ban nhân dân xã TĐ, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Giao các bị cáo Dương Xuân M và Dương Văn Đ2 cho Ủy ban nhân dân xã NL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Ghi nhận việc các bị cáo Dương Văn Đ, Dương Lê T, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn H2, Dương Xuân M và Dương Văn Đ2 mỗi người đã nộp số tiền phạt bổ sung và án phí sơ thẩm là 10.200.000đ theo quyết định của bản án sơ thẩm tại phiếu thu số 0010918 ngày 29/10/2020; số 0010913 và số 0010914 ngày 19/10/2020 số 0010916 ngày 26/10/2020; số 0010919, số 0010920 ngày 02/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí:

- Buộc bị cáo Dương Lễ T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm sung quỹ nhà nước.

- Các bị cáo Dương Văn Đ, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn H2, Dương Xuân M1, Dương Văn Đ2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND T. Thái Nguyên;
- Công an huyện Phú Bình T. Thái Nguyên;
- TAND huyện Phú Bình, T. Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình, T. Thái Nguyên;
- THADS huyện Phú Bình, T. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Khánh Hồng**